

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 13-7-2023

V/v tranh chấp: "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Kiêm Quang.

Bà Nguyễn Thị Tường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Danh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không có.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 19/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp "Xin ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Tường Lữ Diễm N, sinh năm 1986 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: Đường B, khu B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh Chiêu Quốc T, sinh năm 1972 (xin vắng mặt);

Quốc tịch: Việt Nam;

Địa chỉ: Hoa Kỳ.

Người đại diện theo ủy quyền nhận văn bản tố tụng của bị đơn: Anh Nguyễn Thành Duy V, sinh năm 1986 (theo Giấy ủy quyền ngày 02/6/2023);

Địa chỉ: Đường P, khu phố S, phường T, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 28/02/2023, bản tự khai ngày 28/02/2023 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Tường Lữ Diễm N trình bày:

Thông qua quan hệ bạn bè, chị được bạn mai mối với anh Chiêu Quốc T đang sinh sống tại Hoa Kỳ. Sau thời gian tìm hiểu, anh T về Việt Nam tổ chức

đám cưới với chị, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện C và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 22/02/2020.

Sau đám cưới, anh T trở về Hoa Kỳ; đến ngày 23/8/2022, anh T mới về Việt Nam thăm chị một lần nữa. Trong thời gian đó, anh chị vẫn giữ liên lạc, tuy nhiên đã bắt đầu phát sinh những mâu thuẫn nhỏ do bất đồng quan điểm nhưng chị đã cố gắng khắc phục, cho cả hai thêm thời gian để hòa hợp. Tuy nhiên, đến khi anh T trở về Việt Nam lần thứ hai ngày 23/8/2022 và ở lại Việt Nam đến ngày 23/9/2022, quá trình tiếp xúc, giữa anh chị tiếp tục phát sinh mâu thuẫn không hàn gắn được, do quan điểm sống và tính cách của anh chị quá khác biệt. Anh chị có cùng nói chuyện rõ ràng và đến khi anh T quay về Hoa Kỳ thì anh chị thống nhất ly hôn.

Anh T đồng ý để chị làm thủ tục ly hôn và gửi các giấy tờ cần thiết cho chị để thực hiện thủ tục. Trong thời gian từ ngày 23/9/2022 đến giữa tháng 11/2022, anh chị vẫn suy nghĩ và tiếp tục tạo điều kiện cho nhau để khắc phục các mâu thuẫn nhưng đến thời điểm này thì anh chị xác định không hàn gắn được nữa. Do đó, anh chị thống nhất làm thủ tục ly hôn với nhau.

Nay chị khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Chị xin được ly hôn với anh Chiêu Quốc T;
- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

** Theo bản tự khai ngày 02/12/2022 và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Chiêu Quốc T trình bày:*

Anh kết hôn với chị Tường Lữ Diễm N theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 36/TLKH-BS cấp ngày 22/02/2020 tại Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Anh và chị N kết hôn trên tinh thần tự nguyện và có tình cảm thực tế, tuy nhiên do khoảng cách địa lý và công việc riêng dẫn đến không thể chung sống với nhau, từ đó dẫn đến xa rời và cách biệt về quan điểm, lối sống, văn hóa... vợ chồng khó có thể tương trợ nhau về mặt tinh thần, tình cảm. Tình trạng hôn nhân của anh chị hiện nay rất nặng nề, không ai có thể tập trung làm việc riêng của mình. Anh chị đã nhiều lần cố gắng hòa giải nhưng không có kết quả, tình cảm vợ chồng hiện nay không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì lẽ đó, anh cũng muốn chấm dứt quan hệ hôn nhân với chị N và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xem xét giải quyết cho anh chị được ly hôn theo quy định pháp luật.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Chị Tường Lữ Diễm N khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Chiêu Quốc T nên xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp “Xin ly hôn” theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Tường Lữ Diễm N có đơn khởi kiện tranh chấp ly hôn với anh Chiêu Quốc T. Anh Chiêu Quốc T đang cư trú tại Hoa Kỳ. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 và điểm c khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

[3] Về tố tụng: Chị Tường Lữ Diễm N và anh Chiêu Quốc T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị N, anh T theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Tường Lữ Diễm N, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị Tường Lữ Diễm N và anh Chiêu Quốc T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang theo Giấy chứng nhận kết hôn số 07 ngày 22/02/2020 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, chị N và anh T chỉ sống chung một thời gian ngắn thì anh T quay trở về Hoa Kỳ sinh sống và làm việc, chị N vẫn tiếp tục sống tại Việt Nam; sau đó anh T có về Việt Nam thăm chị N nhưng trong suốt quá trình hôn nhân, anh chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Anh chị đã cho nhau thời gian để khắc phục mâu thuẫn nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể hàn gắn được do quan điểm sống và tính cách của anh chị quá khác biệt. Anh chị có cùng nói chuyện rõ ràng và đến khi anh T quay về Hoa Kỳ thì anh chị thống nhất ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị N và anh T là có thật; thời gian anh chị sống chung như vợ chồng không dài, khoảng cách địa lý khiến cho việc giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm vợ chồng gặp nhiều khó khăn. Việc chị N cương quyết xin ly hôn, anh T cũng đồng ý chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Tường Lữ Diễm N và anh Chiêu Quốc T.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Tường Lữ Diễm N và anh Chiêu Quốc T thống nhất trình bày không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Tường Lữ Diễm N phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 273, khoản 1 và 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 57 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Tường Lữ Diễm N.

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Tường Lữ Diễm N và anh Chiêu Quốc T.

2. Về án phí: Chị Tường Lữ Diễm N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai số 0008768 ngày 26/4/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang, xem như chị đã nộp xong án phí sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Tường Lữ Diễm N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Anh Chiêu Quốc T cư trú ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- CTHADS tỉnh Tiền Giang;
- UBND huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phong